

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/02/2017 của Chính phủ,
Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của Hội nghị lần thứ tư
Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Nghị quyết
số 24/2016/QH ngày 08/11/2016 của Quốc hội**

Thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/02/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và Nghị quyết số 24/2016/QH ngày 08/11/2016 của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016-2020, Chương trình hành động số 25-CTr/TU ngày 27/12/2016 của Tỉnh ủy Bắc Ninh về thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tập trung sự chỉ đạo, tổ chức, triển khai thực hiện có hiệu quả ở tất cả các Sở, ban, ngành, các cấp chính quyền và toàn thể nhân dân trong tỉnh cùng cả nước thực hiện có hiệu quả một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của kinh tế tỉnh Bắc Ninh và kế hoạch cơ cấu lại kinh tế tỉnh giai đoạn 2016-2020.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ trách nhiệm các cấp chính quyền từ tỉnh đến cơ sở trong việc triển khai thực hiện các chính sách nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của kinh tế tỉnh Bắc Ninh và kế hoạch cơ cấu lại kinh tế tỉnh giai đoạn 2016-2020.

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách để tập trung thực hiện những mục tiêu nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng,

năng suất lao động, sức cạnh tranh của kinh tế tỉnh Bắc Ninh và kế hoạch cơ cấu lại kinh tế tỉnh giai đoạn 2016-2020.

- Việc tổ chức thực hiện phải được triển khai đồng bộ, cụ thể các chính sách kinh tế đảm bảo ổn định và tạo sự chuyển biến tích cực của kinh tế tỉnh Bắc Ninh.

3. Một số mục tiêu cụ thể

Mục tiêu tái cơ cấu kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của kinh tế tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2016-2020 cụ thể là:

- Tiếp tục củng cố vững chắc nền tảng kinh tế, tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân giai đoạn 2016-2020 từ 10,5-11,5%/năm. Đến năm 2020: GDP bình quân đầu người năm 2020 (giá hiện hành) đạt 198 triệu đồng (khoảng 9.000 USD); thu ngân sách trên địa bàn tỉnh tăng bình quân khoảng 11,6%/năm, tăng cường quản lý chi ngân sách địa phương, đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm, tiết kiệm và thiết thực, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, xử lý các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách phát sinh.

- Giai đoạn 2016-2020, mỗi năm có khoảng 30-35% doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo. Tốc độ tăng năng suất lao động bình quân năm sau cao hơn năm trước.

- Đến năm 2020, tỷ lệ lao động qua đào tạo là 70%; tỷ lệ thời gian sử dụng lao động ở nông thôn vào năm 2020: 80-85%. Cơ cấu lao động đến năm 2020 là: công nghiệp - xây dựng chiếm 42%, dịch vụ chiếm 33%, nông - lâm nghiệp - thủy sản chiếm 25%.

B. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP

I. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành kinh tế

Tiếp tục ổn định và củng cố nền tảng kinh tế vững chắc; kiểm soát tốt lạm phát; cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước, tiếp tục phát huy kết quả đạt được trong thu ngân sách một cách toàn diện, tăng nhanh, bền vững hơn, đảm bảo cân đối cho địa phương và có điều tiết về Trung ương; tăng cường quản lý chi ngân sách địa phương theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm, tiết kiệm và thiết thực, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, xử lý các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách phát sinh; cơ cấu lại tổ chức tín dụng, hệ thống ngân hàng đảm bảo các tổ chức tín dụng, hệ thống ngân hàng hoạt động ổn định, an toàn, theo mục tiêu tái cơ cấu.

II. Tiếp tục thực hiện ba đột phá chiến lược

1. Điều hành kinh tế theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, trọng tâm là: Đẩy mạnh cải cách hành chính, trong đó trọng tâm là cải cách thủ

tục hành chính, phát huy hiệu quả hoạt động của Trung tâm hành chính công cấp tỉnh và cấp huyện; duy trì và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) nằm trong nhóm tốt nhất, đồng thời nâng cao các chỉ số chất lượng quản trị và dịch vụ hành chính công (PAPI) để đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới.

Thực hiện có hiệu quả Đề án tái cơ cấu kinh tế tỉnh Bắc Ninh gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh giai đoạn 2014-2020, định hướng đến năm 2030; trong đó đặc biệt quan tâm đến việc thu hút, đổi mới quản lý và sử dụng có hiệu quả vốn đầu tư nước ngoài giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2025 theo hướng tăng trưởng xanh, bền vững. Không cấp phép các dự án tiêu tốn nhiều năng lượng, khai thác khoáng sản không gắn với chế biến sâu, lãng phí tài nguyên, sử dụng công nghệ lạc hậu, có nguy cơ cao về gây ô nhiễm môi trường; tạo điều kiện để tăng cường liên kết với các doanh nghiệp trong nước đầu tư vào các lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp phục vụ nông nghiệp, dịch vụ có lợi thế và hàm lượng tri thức cao, nhất là chú trọng các dịch vụ phục vụ các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; đổi mới phương thức xúc tiến đầu tư theo hướng có trọng tâm, trọng điểm đối với từng ngành, lĩnh vực. Tập trung đất đai, phát huy nguồn lực đất đai cho phát triển kinh tế - xã hội, nhất là việc sản xuất nông nghiệp theo mô hình tập trung quy mô lớn, nông nghiệp công nghệ cao; thực hiện biện pháp bảo vệ môi trường.

2. Tiếp tục phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại

Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, hạ tầng đô thị và nông thôn theo hướng đồng bộ hiện đại, nhất là hệ thống giao thông, cấp điện, cấp thoát nước, thủy lợi, giáo dục, y tế, hạ tầng viễn thông và công nghệ thông tin, thu gom và xử lý chất thải rắn, tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng các công trình quan trọng có tính chất lan tỏa cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, xây dựng các yếu tố nền tảng hướng tới đô thị văn minh, hiện đại; phát triển đô thị Bắc Ninh phù hợp với quy hoạch, kế hoạch, tập trung xây dựng tỉnh Bắc Ninh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, “Thành phố thông minh” với trọng tâm là “Chính quyền điện tử” hiệu quả trong quản lý, điều hành; phát triển giáo dục thông minh, y tế thông minh, môi trường thông minh... hướng tới tỉnh Bắc Ninh là tỉnh thân thiện, đáng sống với nền kinh tế tri thức phát triển bền vững, bước đầu ưu tiên thực hiện lĩnh vực chính quyền điện tử và các khu vực đô thị như thành phố Bắc Ninh, thị xã Từ Sơn, ngành y tế, giáo dục.

3. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập.

Thực hiện hiệu quả Đề án đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế theo Nghị quyết số 29-NQ/TW (khóa XI), tập trung vào 3 khâu đột phá: Đổi mới công tác quản lý, phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và đổi mới phương pháp giáo dục, dạy học; tập trung quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của thị trường lao động của địa phương; đẩy mạnh việc dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin trong nhà trường; mở rộng và nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, tin học, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính và nâng cao chất lượng đào tạo. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, đào tạo nhất là giáo dục mầm non, dạy nghề và giáo dục đại học.

Củng cố vững chắc kết quả công tác phổ cập tiểu học, phổ cập trung học cơ sở đúng độ tuổi. Đến năm 2020, đảm bảo các cấp học và đội ngũ cán bộ, giáo viên đủ, đồng bộ, đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn, đồng thời nâng cao chất lượng giáo dục; đào tạo và bồi dưỡng nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao cho hội nhập quốc tế, có trình độ, có kinh nghiệm và đảm bảo tính kế thừa. Nâng cao thể lực và tầm vóc của nhân lực. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính sách và công cụ khuyến khích và thúc đẩy phát triển nhân lực.

III. Ưu tiên phát triển và chuyển giao khoa học - công nghệ, nhất là khoa học - công nghệ hiện đại, coi đây là yếu tố trọng yếu nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của nền kinh tế

Tập trung nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ, khả năng nghiên cứu - triển khai, ứng dụng, tiếp thu và làm chủ các tiến bộ kỹ thuật, tạo bước chuyển mạnh trong phát triển và nhân rộng mô hình ứng dụng, thu hút thêm các nguồn vốn xã hội hóa đầu tư cho khoa học và công nghệ. Khuyến khích và hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu và phát triển tại các doanh nghiệp, các cơ quan nghiên cứu, đào tạo, tư vấn, dịch vụ khoa học và công nghệ. Gắn việc ứng dụng nhanh các thành tựu của khoa học - kỹ thuật và phát triển khoa học, công nghệ cao vào sản xuất, đặc biệt là công nghệ tin học trong mọi lĩnh vực. Xã hội hóa hoạt động khoa học và công nghệ, huy động sự đóng góp trí tuệ và vật chất cho sự nghiệp phát triển khoa học và công nghệ.

IV. Đẩy mạnh cơ cấu lại tổng thể các ngành, lĩnh vực kinh tế với tầm nhìn dài hạn, có lộ trình cụ thể; gắn kết chặt chẽ giữa cơ cấu lại tổng thể nền kinh tế với cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực trọng tâm

1. Định hướng tái cơ cấu theo ngành

1.1. Đối với ngành công nghiệp:

Phát triển các ngành công nghiệp theo hướng công nghệ cao, công nghiệp có giá trị gia tăng cao, lựa chọn doanh nghiệp công nghệ cao, sản phẩm đảm bảo

tính cạnh tranh trên thị trường quốc tế, thân thiện môi trường, sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, đóng góp lớn cho kinh tế của tỉnh.

Phát triển công nghiệp hỗ trợ phục vụ cho các ngành công nghiệp chủ lực tạo ra giá trị gia tăng cao theo chuỗi giá trị, hình thành các cụm công nghiệp liên kết, gắn kết doanh nghiệp của tỉnh với các doanh nghiệp FDI, bước đầu tập trung phát triển 3 nhóm ngành công nghiệp hỗ trợ (điện điện tử, cơ khí chính xác và chế biến thực phẩm).

Đẩy mạnh phát triển ngành công nghiệp điện tử, tập trung vào lĩnh vực sản xuất phụ tùng linh kiện, sản xuất các sản phẩm phức tạp công nghệ cao như rô bốt, máy tự động, chú trọng công nghiệp chế tạo.

Gắn phát triển công nghiệp với đô thị và dịch vụ.

Triển khai đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa để phát triển các cụm liên kết ngành trong chuỗi giá trị khu vực nông nghiệp nông thôn.

1.2. Đối với ngành nông nghiệp

Đẩy mạnh phát triển, tổ chức lại sản xuất nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, tập trung chuyển đổi cơ cấu sản xuất thích nghi với biến đổi khí hậu; tích cực tổ chức triển khai thực hiện quy hoạch phát triển nông nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; tập trung phát triển ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sinh thái; khai thác có hiệu quả các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển, tiếp tục đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp; thực hiện tốt Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới. Tích cực chỉ đạo thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới phần đầu đưa tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2020-2025 đạt 80%.

1.3. Đối với ngành dịch vụ

Thực hiện Nghị quyết Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh về “Đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ tỉnh Bắc Ninh theo hướng văn minh, hiện đại đến năm 2025”. Triển khai Quy hoạch tổng thể phát triển khu vực dịch vụ tỉnh Bắc Ninh đến năm 2020, tầm nhìn 2030; phát triển khu vực dịch vụ hiệu quả, đạt chất lượng và năng lực cạnh tranh. Tập trung nguồn lực, đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực dịch vụ có tiềm năng và lợi thế, các ngành có hàm lượng khoa học công nghệ và giá trị gia tăng cao, quan tâm phát triển dịch vụ phục vụ các khu công nghiệp (tập trung vào các dịch vụ cung ứng lương thực thực phẩm, nguyên liệu; thu gom và xử lý chất thải rắn; vận tải, đưa đón công nhân; bảo vệ, đảm bảo an ninh trật tự; khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe; dịch vụ nhà ở cho người lao động), dịch vụ chăm sóc sức khỏe, nghỉ dưỡng của nhân dân, tài chính, ngân

hàng, logistics... tăng cường sự hợp tác giữa các lĩnh vực dịch vụ để cùng cạnh tranh và phát triển; thúc đẩy đa dạng các loại hình thị trường hàng hóa, dịch vụ, củng cố các thị trường đã phát triển, thúc đẩy các thị trường mới hình thành, tạo bước đột phá trong phát triển thương mại.

Xã hội hóa, thu hút đầu tư hạ tầng du lịch, khai thác và tạo sức lan tỏa thu hút du khách đối với các tuyến du lịch gắn với tâm linh: Chùa Dầu - Bút Tháp - Kinh Dương Vương - Bến Bình Than; Đền Đô - Phật Tích; Bà Chúa Kho; Chùa Dạm....

2. Tái cơ cấu theo lĩnh vực

Cùng với cả nước, tái cơ cấu kinh tế Bắc Ninh tập trung vào 3 lĩnh vực lớn: Tái cơ cấu đầu tư công, hệ thống ngân hàng, đổi mới sắp xếp doanh nghiệp nhà nước.

2.1. Lĩnh vực đầu tư công

Rà soát, hoàn thiện các quy định, cơ chế chính sách phân cấp, quản lý đầu tư công; tăng cường kỷ luật, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong sử dụng vốn đầu tư nhà nước; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các dự án có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, bảo đảm kiểm soát chặt chẽ nợ công theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/6/2013, số 07/CT-TTg ngày 30/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn đầu tư công; tiếp tục tăng cường quản lý nợ đọng xây dựng cơ bản; thực hiện quyết liệt, nhất quán, hiệu quả kế hoạch đầu tư trung hạn; xây dựng và áp dụng quy trình hợp lý, chặt chẽ và có hiệu quả về xác định, thẩm định, lựa chọn, phân bổ vốn đầu tư và thực hiện dự án đầu tư vốn nhà nước; thực hiện tốt các giải pháp tăng thu ngân sách trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020. Tập trung đôn đốc, thu dứt điểm nợ đọng tiền sử dụng đất; thực hiện nghiêm và có hiệu quả các biện pháp chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng; thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban bí thư Trung ương về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 26/11/2012, Chỉ thị số 36/CT-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Thực hiện công khai hóa, minh bạch hóa thông tin về đầu tư; tăng cường thẩm quyền và năng lực của hệ thống thông tin giám sát, đánh giá đối với đầu tư công, khuyến khích và tạo điều kiện cho hoạt động giám sát của cộng đồng đối với các dự án, hoạt động đầu tư công.

Thực hiện rà soát các dự án BT trên địa bàn tỉnh; tăng cường huy động vốn đầu tư từ các hình thức đầu tư BOT, BTO, BT, PPP để đẩy nhanh phát triển kết cấu hạ tầng, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn từ quỹ đất; nghiên cứu các mô

hình quản lý đối với các dự án hợp tác công tư trong xử lý nước thải, rác thải, cấp nước sạch.

2.2. Lĩnh vực ngân hàng

Thực hiện đầy đủ, nhất quán và có hiệu quả các giải pháp, chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước trong việc điều hành tăng trưởng tín dụng hợp lý gắn với nâng cao chất lượng tín dụng và giảm nợ xấu để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế.

Thực hiện các giải pháp thuộc thẩm quyền hoặc theo quy định của pháp luật để ngăn chặn gia tăng và giảm dần nợ xấu như yêu cầu và giám sát hiệu quả việc trích lập đầy đủ quỹ dự phòng, sử dụng quỹ dự phòng, lợi nhuận và vốn chủ sở hữu để xử lý nợ xấu đối với từng tổ chức tín dụng,...

Tăng cường công tác quản lý, cấp phép hoạt động và mở rộng mạng lưới của các ngân hàng thương mại; tiếp tục tích cực tham mưu, kiến nghị đề xuất với NHNN Trung ương trong việc hoàn thiện các cơ chế, chính sách về quản lý, thanh tra, giám sát đối với hoạt động ngân hàng.

2.3. Đổi mới, sắp xếp doanh nghiệp nhà nước

Tập trung đẩy mạnh cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước: Công ty TNHH MTV môi trường và công trình đô thị, Công ty Cấp thoát nước.

V. Phát triển mạnh khu vực kinh tế tư nhân cả về số lượng, chất lượng là động lực quan trọng trong phát triển kinh tế

Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và chất lượng thu hút đầu tư, tạo động lực tăng trưởng kinh tế trong dài hạn; tiếp tục củng cố và phát triển các thành phần kinh tế; tăng cường đối thoại chính sách với cộng đồng doanh nghiệp để tháo gỡ, khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh.

Nâng cao chất lượng dòng vốn đầu tư trong và ngoài nước, thu hút các dự án có công nghệ cao, suất đầu tư lớn, sử dụng đất tiết kiệm, tạo nguồn thu ngân sách lớn, thân thiện với môi trường; ưu đãi, khuyến khích đổi mới thiết bị công nghệ theo hướng hiện đại tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả và nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm.

Hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các trang trại, hộ sản xuất kinh doanh, đặc biệt trong nông nghiệp và khu vực nông thôn, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế thị trường, hội nhập kinh tế quốc tế. Khuyến khích phát triển các loại hình doanh nghiệp với hình thức sở hữu hỗn hợp. Đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể với nhiều hình thức đa dạng, mà nòng cốt là hợp tác xã; phát triển mạnh các loại hình kinh tế tư nhân trở thành một trong những động lực của nền kinh tế.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, trong đó trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, triển khai các Nghị quyết của Chính phủ số 19/NQ-CP ngày 28/4/2016 và số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016; rà soát, tổng kết, tiếp tục thực hiện cơ chế “một cửa hiện đại” trên các lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng, đền bù, giải phóng mặt bằng, môi trường... Ứng dụng công nghệ thông tin, vận hành “chính quyền điện tử”; cải cách tài chính công theo hướng nâng cao hiệu quả đầu tư công, duy trì vững chắc trong топ đầu những tỉnh có chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh tốt nhất mà Bắc Ninh đã có được trong nhiều năm qua.

VI. Đổi mới cách thức thực hiện liên kết, phối hợp giữa các địa phương trong phát triển kinh tế vùng; thực hiện có hiệu quả quá trình đô thị hóa

Điều chỉnh chức năng đô thị Bắc Ninh trong cơ cấu không gian vùng Thủ đô theo Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 06/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch xây dựng Vùng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 với vai trò Bắc Ninh nằm trong vùng trung tâm mở rộng; phát triển đô thị Bắc Ninh theo định hướng “hiện đại, văn minh, văn hiến, hài hòa và bền vững”, cân bằng quá trình phát triển đô thị với chương trình xây dựng nông thôn mới, trong đó chú trọng phát triển các làng nghề truyền thống và các không gian sinh thái tự nhiên.

Xác lập cơ cấu kinh tế và không gian phát triển theo hướng mở, liên kết chặt chẽ trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và vùng thủ đô Hà Nội, bao gồm cả quá trình tái cơ cấu công nghiệp, chức năng đô thị và dịch vụ. Tạo mối quan hệ hài hòa trong phát triển công nghiệp, dịch vụ và nông nghiệp theo hướng bền vững; xây dựng cơ sở hạ tầng đồng bộ gắn xây dựng nông thôn mới với định hướng phát triển đô thị. **Nâng cao năng lực quản lý đô thị Bắc Ninh trong tình hình mới, hướng tới xây dựng Bắc Ninh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2022.**

Rà soát quy hoạch hệ thống hạ tầng giao thông và đô thị; xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, đẩy nhanh tiến độ các công trình giao thông lớn có tính chất liên kết vùng: Nút giao thông phía Tây Nam, cầu Đại Đồng Thành - Phật Tích, xây dựng và bảo tồn chùa Dạm, Nhà hát dân ca Quan họ, khu Đền thờ Lý Thường Kiệt xã Tam Giang, huyện Yên Phong, cung Quy hoạch kiến trúc Bắc Ninh, các công trình đề kế kết hợp với công trình giao thông...

Thực hiện Chương trình phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, chủ động rà soát quy hoạch để tăng quỹ đất phát triển nhà ở xã hội, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư nhà ở công nhân, nhà ở thu nhập thấp, nhà ở cho học sinh, sinh viên để hoàn thành mục tiêu về nhà ở xã hội đề ra trong Chương trình; thực hiện chính sách hỗ trợ người có công với cách

mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ xong trong 2 năm 2017-2018.

VII. Đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh

Kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường quốc phòng-an ninh, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang, xây dựng lực lượng quân đội và công an vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, với chế độ xã hội chủ nghĩa, gắn bó mật thiết với nhân dân.

Nắm chắc diễn biến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại cơ sở. Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, giữ vững ổn định chính trị trên địa bàn, đảm bảo an ninh nông thôn, an ninh ở các khu công nghiệp, đô thị, an ninh tôn giáo,... Tăng cường và nâng cao hiệu quả cuộc vận động xây dựng xã, phường lành mạnh, không có tội phạm và tệ nạn xã hội, nhằm tích cực phòng ngừa, kiểm chế sự gia tăng, tiến tới giảm phạm pháp hình sự. Tích cực đấu tranh truy quét tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm có tổ chức, hoạt động theo kiểu băng nhóm; thực hiện các giải pháp kiểm chế, tiến tới giảm tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí.

VIII. Đổi mới phương thức, nâng cao năng lực, hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước

Đổi mới phương thức quản lý nhà nước về kinh tế theo hướng xây dựng nhà nước quản lý và phục vụ; đồng thời, tăng cường khả năng điều tiết, giám sát, kiểm tra và thanh tra theo mức độ rủi ro và tuân thủ pháp luật của đối tượng quản lý; xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện điện tử hoá nghiệp vụ quản lý nhà nước và xã hội hoá việc xây dựng các dữ liệu thông tin quản lý nhà nước, đặc biệt chú trọng xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh một cách đồng bộ theo kiến trúc Chính quyền điện tử.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức tổ chức tuyển dụng, sử dụng, trả lương, đánh giá, đề bạt cán bộ; thực hiện bổ nhiệm, đề bạt cán bộ chủ yếu dựa trên thành tích, kết quả công việc; tăng cường trách nhiệm giải trình của người đứng đầu đối với cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao của đơn vị.

Tích cực thực hiện cải cách, rút ngắn thời gian giải quyết, công khai các thủ tục hành chính; triển khai và thực hiện có hiệu quả mô hình “Một cửa liên thông hiện đại”. Tăng cường công tác đào tạo, đổi mới, cải tiến lề lối, tác phong làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức khi giao tiếp, giải quyết công việc cho tổ chức, doanh nghiệp và công dân, góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

Tăng cường năng lực các cơ quan chức năng quản lý và giám sát thị trường. Xây dựng bộ máy quản lý tinh gọn, liêm chính, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương của các cơ quan nhà nước và người đứng đầu.

Phát huy vai trò của Tổ công tác hỗ trợ, giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp; Tổ công tác kiểm tra các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao cho các đơn vị.

C. TỒ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan thường trực chủ trì thực hiện Kế hoạch, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết:

- Chủ trì phối hợp với sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Công Thương; Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch cùng các Sở, ngành có liên quan thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; hội nhập kinh tế quốc tế theo tinh thần Nghị quyết số 05-NQ/TW, Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 01/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương (Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII); thực hiện nghiêm túc Kết luận số 09-KL/TW ngày 19/10/2016 về tình hình kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2016, kế hoạch 2017; tiếp tục đổi mới công tác quy hoạch, kế hoạch và điều hành phát triển kinh tế theo cơ chế thị trường, tích cực thực hiện, quản lý các quy hoạch đã được phê duyệt, tập trung thực hiện Đề án tái cơ cấu kinh tế tỉnh Bắc Ninh gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh; chú trọng vào các nhân tố thúc đẩy tăng năng suất lao động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, kết hợp giữa tăng trưởng theo chiều rộng và chiều sâu, lấy tăng trưởng theo chiều sâu là hướng chủ đạo.

- Phối hợp với Sở Công Thương, Ban quản lý các Khu công nghiệp, Viện Nghiên cứu kinh tế - xã hội tỉnh, Hội doanh nghiệp nhỏ và vừa, Hội Doanh nghiệp trẻ thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 19/2016/NQ-CP của Chính phủ và các Chương trình hành động thực hiện cùng với các văn bản chỉ đạo điều hành của tỉnh với mục tiêu tạo điều kiện thuận lợi nhất cho khởi sự doanh nghiệp, đầu tư kinh doanh, tháo gỡ khó khăn, vướng

mắc, xóa bỏ rào cản; có cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp trẻ phát triển và tham gia hội nhập, phát triển doanh nghiệp, đổi mới sáng tạo, giảm tối đa các chi phí khởi nghiệp, chi phí đầu vào, nâng cao khả năng cạnh tranh đồng thời thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ và các cam kết với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam về tạo môi trường kinh doanh thuận lợi.

- Nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến, hỗ trợ và khuyến khích đầu tư; có các giải pháp đẩy mạnh phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể, hợp tác xã kiểu mới và các mô hình kinh tế hợp tác hiệu quả cả về số lượng và chất lượng;

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thực hiện có liên quan; đồng thời thực hiện nghiêm túc các văn bản về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản và nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về xây dựng cơ bản, chất lượng xây dựng ngay từ khâu quy hoạch, quản lý quy hoạch, kiến trúc, trình tự, thủ tục trong đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý vốn, chất lượng công trình... Tập trung nguồn lực cho đầu tư phát triển, triển khai các giải pháp đồng bộ trên mọi lĩnh vực quản lý nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đầu tư.

- Thực hiện tốt kế hoạch đầu tư công trung hạn gắn với kế hoạch tài chính trung hạn, đẩy mạnh huy động các nguồn lực tập trung xử lý nợ xây dựng cơ bản, bố trí trả khối lượng hoàn thành, tập trung vốn cho các dự án phát triển hạ tầng trọng điểm, các dự án phục vụ xây dựng kiến trúc chính quyền điện tử, thành phố thông minh tạo sức lan tỏa và kết nối phát triển; tiếp tục tăng cường quản lý về xây dựng cơ bản, theo dõi sát sao tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công, khắc phục tình trạng chậm giải ngân vốn đầu tư; không triển khai đầu tư xây dựng mới công trình nếu không cấp thiết và chưa cân đối được nguồn vốn; tăng cường quản lý, giám sát đầu tư công, chống thất thoát, lãng phí; xác định trách nhiệm trực tiếp của người đứng đầu cơ quan, tổ chức đối với hiệu quả kinh tế của các dự án đầu tư và tiếp tục làm phát sinh nợ xây dựng cơ bản do mình quản lý.

- Thực hiện theo dõi, đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư xây dựng cơ bản hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm; chỉ đạo thực hiện tốt công tác quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu; triển khai thực hiện hệ thống thông tin về giám sát, đánh giá đầu tư các chương trình dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước có hiệu quả sau khi có hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tập trung xây dựng quy định trình tự thủ tục đầu tư xây dựng của doanh nghiệp ngoài khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; quy định một số chính sách khuyến khích hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa; quy chế phối hợp quản lý hợp tác xã, tổ hợp tác; quy chế phối hợp quản lý Nhà nước đối với các dự án đầu tư

trong nước nằm ngoài khu công nghiệp; đề án chỉnh lý tài liệu lưu trữ và số hóa hồ sơ đăng ký doanh nghiệp...

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tập trung xây dựng và triển khai thực hiện các quy hoạch, đề án như: Quy hoạch đề điều, quy hoạch thủy lợi, quy hoạch vùng sản xuất rau an toàn tập trung, quy hoạch nông nghiệp cùng các đề án bảo tồn và phát triển gà Hồ, khuyến khích phát triển hợp tác xã...đặc biệt là tiếp tục triển khai thực hiện đề án công nghệ cao, trong đó chú trọng công tác hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Xây dựng và hoàn thành chuyên đề: "Việc thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2016-2020".

- Nghiên cứu, rà soát và đổi mới, phát triển các hình thức tổ chức phù hợp đồng thời nhân rộng các mô hình tổ chức sản xuất mới có hiệu quả, xây dựng, quảng bá thương hiệu nông sản. Phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa, tập trung theo chuỗi giá trị, đẩy mạnh áp dụng khoa học công nghệ, đặc biệt là công nghệ cao, phổ biến áp dụng các quy trình sản xuất các sản phẩm nông nghiệp VietGAP; nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản hiệu quả; chú trọng các khâu công nghệ sau thu hoạch và bảo quản, chế biến sâu.

- Xây dựng kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, tăng cường năng lực phòng chống giảm nhẹ thiên tai, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới theo hướng tập trung; khai thác có hiệu quả các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển; thực hiện tốt Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với mục tiêu xây dựng Bắc Ninh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2022.

3. Sở Công thương

- Chủ trì tổ chức rà soát, điều chỉnh các quy hoạch theo định hướng tái cơ cấu như: Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2011-2020, tầm nhìn đến năm 2030, quy hoạch phát triển công nghiệp tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2011-2020, điều chỉnh quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp đến năm 2020, quy hoạch phát triển công nghiệp hỗ trợ, đề án đẩy mạnh phát triển thương mại tỉnh Bắc Ninh theo hướng văn minh, hiện đại đến năm 2025.

- Chủ trì tham mưu ban hành các chính sách đặc thù ưu đãi công nghiệp hỗ trợ; thực hiện các giải pháp để nâng cao chỉ số dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp

góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

4. Sở Tài chính chủ trì

- Thực hiện điều hành ngân sách chặt chẽ và đúng quy định của pháp luật; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong điều hành tài chính - ngân sách và quản lý nợ công; quyết liệt cắt giảm, tái cơ cấu chi ngân sách, trọng tâm là chi thường xuyên; đẩy mạnh quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sử dụng ngân sách gắn với ban hành các tiêu chí giám sát, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ theo Luật Ngân sách nhà nước, thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính trong thu, chi ngân sách nhà nước, hạn chế tối đa việc ban hành các chính sách mới làm giảm thu hoặc tăng chi ngân sách nhà nước; kiểm soát chặt chẽ bội chi ngân sách nhà nước, đối với những khoản chi thường xuyên, nhất là kinh phí họp, hội nghị, hội thảo, tiếp khách, đi công tác trong nước, nước ngoài, lễ hội, sử dụng xe công theo tinh thần triệt để tiết kiệm, kiên quyết cắt giảm những khoản chi đã có trong dự toán nhưng không cần thiết, chậm triển khai.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác quản lý ngân sách cấp xã, tài chính thôn, khai thác các nguồn lực xã hội hóa xây dựng nông thôn mới; có giải pháp khuyến khích tăng thu, đồng thời cắt giảm chi tương ứng với các địa phương, đơn vị không hoàn thành dự toán thu ngân sách.

- Triển khai Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13, xây dựng quy định về phân cấp quản lý thu, chi ngân sách phù hợp với phân cấp quản lý kinh tế - xã hội, trình độ quản lý của mỗi cấp; quy định phân cấp quản lý ngân sách các cấp chính quyền địa phương; định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương; quy định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Ninh năm 2017; rà soát giá dịch vụ thoát nước và lộ trình tăng giá dịch vụ thoát nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, giá dịch vụ xử lý nước thải công nghiệp.

5. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bắc Ninh chủ trì

- Chỉ đạo hoạt động ngân hàng, tín dụng hiệu quả, phục vụ tốt phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao năng lực, hiệu lực quản lý của ngân hàng nhà nước trong việc tổ chức chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các công cụ chính sách tiền tệ nhằm kiểm soát lạm phát, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế; thực hiện tích cực các giải pháp đẩy mạnh huy động nguồn vốn, thúc đẩy tăng trưởng tín dụng, đảm bảo việc mở rộng tín dụng đi đôi với đảm bảo chất lượng và an toàn hoạt động, tiếp tục kiểm soát chặt chẽ và tập trung xử lý nợ xấu gắn với việc triển khai các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn nợ xấu mới phát sinh và nâng cao chất lượng tín dụng của các tổ chức tín dụng; nâng cao hiệu quả huy động, chất lượng và bảo đảm vốn tín dụng cho nền kinh tế, nhất là các lĩnh vực ưu tiên

(nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, doanh nghiệp nhỏ và vừa, công nghiệp hỗ trợ, ứng dụng công nghệ cao...) đồng thời tạo mọi điều kiện để doanh nghiệp tiếp cận vốn dễ dàng hơn, chi phí vốn thấp hơn; quan tâm kiểm soát tín dụng trong bất động sản, bảo đảm an toàn hệ thống; tiếp tục thực hiện giám sát bằng lãi suất, nhất là lãi suất cho vay, quản lý hiệu quả thị trường ngoại tệ, vàng trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Xây dựng chủ trì

- Rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, bảo đảm hiệu quả tổng hợp và tính hệ thống, nhất là mạng lưới giao thông, điện, nước, thủy lợi, giáo dục, y tế, hạ tầng viễn thông và công nghệ thông tin... từng bước triển khai thực hiện các bước làm tiền để xây dựng đô thị thông minh;

- Tích cực triển khai các nội dung trên cơ sở Quy hoạch vùng tỉnh, điều chỉnh quy hoạch chung các đô thị, tích cực lập quy hoạch phân khu các khu chức năng trong và ngoài đô thị, đặc biệt là khu vực quy hoạch đô thị lõi; quy hoạch chi tiết xây dựng nông thôn mới gắn kết với chương trình phát triển đô thị. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện pháp luật về xây dựng trên địa bàn; kịp thời phát hiện, kiên quyết xử lý vi phạm đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm.

- Hoàn thành hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo giai đoạn II và nhà ở cho người có công với cách mạng năm 2018; đẩy mạnh Chương trình phát triển nhà ở giai đoạn 2016-2020, đặc biệt là nhà ở công nhân, nhà ở thu nhập thấp đô thị nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển các khu công nghiệp tập trung; tăng cường quản lý nhà nước về nhà ở và thị trường bất động sản.

7. Sở Giao thông Vận tải chủ trì

- Tập trung triển khai thi công các công trình giao thông dở dang chưa hoàn thành theo tiến độ đề ra; tổ chức triển khai lập dự án đầu tư và khởi công một số dự án đường giao thông theo quy hoạch đã được phê duyệt; phối hợp chặt chẽ với Bộ Giao thông Vận tải tích cực triển khai dự án đường gom QL1 và dự án hoàn chỉnh nút giao QL1 với QL38; mở rộng Quốc lộ 18 đoạn Khu công nghiệp Quế Võ, hệ thống cảng cạn, cảng thủy.

- Triển khai thực hiện công tác quản lý, bảo trì các tuyến quốc lộ, đường tỉnh, đường trục chính đô thị đảm bảo giao thông thông suốt an toàn; tăng cường công tác quản lý, giám sát chất lượng thi công các công trình bảo trì hệ thống đường bộ thuộc phạm vi quản lý, thanh toán khối lượng xây lắp hoàn thành đảm bảo đúng quy định của nhà nước.

- Tiếp tục kiểm tra rà soát hệ thống an toàn giao thông trên các tuyến được giao quản lý, điều chỉnh bổ sung hệ thống biển báo; triển khai kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông trên các tuyến quốc lộ, đường tỉnh;

- Thực hiện có hiệu quả Quy hoạch mạng lưới tuyến cố định và bến xe vận tải hành khách; xây dựng quy định về thi công công trình trên đường bộ đang khai thác trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác quản lý vận tải, nâng cao chất lượng phục vụ của các tuyến xe buýt, tạo sự liên thông đồng bộ giữa các tuyến để thực hiện nhiệm vụ an toàn giao thông và phục vụ đi lại của nhân dân.

- Phối hợp với Công an tỉnh triển khai các hoạt động nhằm bảo đảm trật tự an toàn giao thông, tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra, tuyên truyền giáo dục pháp luật về an toàn giao thông và tập trung vào các trường học, khu dân cư, khu công nghiệp, lắp đặt các cụm đèn tín hiệu, cọc tiêu, biển báo hiệu cũng như việc sơn gờ giảm tốc trên các địa bàn trọng điểm; duy trì mục tiêu giảm tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh trên cả 3 tiêu chí.

8. Ban quản lý các Khu công nghiệp chủ trì

- Thực hiện xúc tiến, thu hút đầu tư vào các Khu công nghiệp theo hướng thu hút có chọn lọc các dự án lớn, sử dụng công nghệ cao, công nghệ sạch và thân thiện môi trường như công nghiệp điện tử, công nghệ thông tin, sinh học, môi trường, đóng góp lớn vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu công nghiệp tỉnh Bắc Ninh; xây dựng và triển khai thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong việc giải quyết các thủ tục hành chính của Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh; xây dựng các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với việc cấp và cấp lại Giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại các Khu công nghiệp tỉnh Bắc Ninh.

9. Liên minh Hợp tác xã tỉnh Bắc Ninh chủ trì

- Tiếp tục phát triển hợp tác xã kiểu mới và các mô hình kinh tế hợp tác hiệu quả; đẩy mạnh công tác đào tạo, tập huấn, hướng dẫn và nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã sau chuyển đổi.

- Thực hiện có hiệu quả các nội dung mới trên cơ sở rà soát, sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã tỉnh Bắc Ninh, ban hành kèm theo Quyết định số 115/QĐ-UBND ngày 05/12/2012 của UBND tỉnh Bắc Ninh; Nghiên cứu, xây dựng mô hình hợp tác xã nông nghiệp toàn xã và hợp tác xã dịch vụ phục vụ khu công nghiệp; đề án Cùng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm dịch vụ hỗ trợ các Hợp tác xã thuộc liên minh Hợp tác xã tỉnh Bắc Ninh.

10. Viện nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội tỉnh chủ trì

- Thực hiện có hiệu quả kế hoạch triển khai mô hình bác sĩ doanh nghiệp, góp phần tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp.

- Tiếp tục có những nghiên cứu, đề xuất triển khai thực hiện chủ trương, chính sách mới của Chính phủ và đề xuất chính sách phát triển kinh tế - xã hội.

- Tiếp tục triển khai xây dựng Đề án đánh giá khả năng và đề xuất giải pháp thu hút đầu tư vào khu đào tạo nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ; đánh giá mức độ hài lòng của đơn vị và người dân đối với dịch vụ công giai đoạn 2016-2020; đề án phát triển thị trường công nghệ và đổi mới công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; hỗ trợ các hoạt động đổi mới sáng tạo, hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế cũng như của doanh nghiệp.

11. Cục Thống kê tỉnh Bắc Ninh chủ trì

- Tập trung hướng dẫn và thực hiện Luật Thống kê; tổ chức tốt các cuộc điều tra thống kê theo kế hoạch; đẩy mạnh hoạt động phổ biến thông tin thống kê với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao giá trị của thông tin thống kê; bảo đảm tốt thông tin, số liệu kinh tế - xã hội định kỳ và đột xuất phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Đảng và chính quyền các cấp; tiếp tục triển khai mạnh mẽ các nội dung trong Đề án đổi mới đồng bộ các hệ thống chỉ tiêu thống kê và Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

12. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì

- Rà soát, sắp xếp, quy hoạch lại mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của thị trường lao động: Xây dựng quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp tỉnh Bắc Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, phát triển theo hướng đáp ứng nhu cầu nhân lực để phát triển kinh tế-xã hội của địa phương về số lượng, chất lượng và xuất khẩu lao động; Tổ chức rà soát, kiểm tra các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã có Quyết định thành lập, nhưng chưa đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp, chưa tổ chức. Thực hiện việc sắp xếp lại các cơ sở dạy nghề theo chủ trương của tỉnh.

- Thực hiện tốt công tác tuyển sinh, đào tạo ở các trình độ sơ cấp, trung cấp, cao đẳng: thực hiện Đề án đào tạo nghề theo kế hoạch.

- Thực hiện các chương trình an sinh và phúc lợi xã hội, tập trung giải quyết chế độ đối với người có công và thân nhân người có công; tiếp tục trợ xây dựng nhà đại đoàn kết cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn, phấn đấu năm 2017 hoàn thành trên tất cả các huyện, thị xã, thành phố trong địa bàn tỉnh; tích cực thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị Quyết số

15/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI một số vấn đề chính sách xã hội.

- Tiếp tục Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững gắn với phát triển và trợ giúp về giáo dục, dạy nghề, nhân cấy nghề mới, giải quyết việc làm, nâng cao đời sống nhân dân; Thực hiện tốt công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em, duy trì 126/126 xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em; thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hành động Quốc gia vì trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS đến năm 2020; tập trung triển khai đề án xây dựng đội ngũ cộng tác viên làm công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2016-2020.

- Tập trung phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập; nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo lên 66%, trong đó đào tạo nghề lên 48,5%, giảm tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị còn 3,15%, nâng hệ số sử dụng thời gian lao động ở khu vực nông thôn lên 82%.

- Thực hiện tốt chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; đảm bảo các quy định về an toàn về sinh lao động - phòng chống cháy nổ; thực hiện đồng bộ những giải pháp để xây dựng quan hệ lao động hài hòa giữa người sử dụng với người lao động.

13. Sở Y tế chủ trì

- Làm tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, quan tâm chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em. Cùng cố và nâng cao hiệu quả mạng lưới y tế cơ sở, y tế dự phòng, chủ động phòng, chống dịch bệnh, không để các dịch bệnh lớn xảy ra, từng bước kiểm soát các bệnh không lây nhiễm.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh, phát triển nhân lực y tế, thực hiện tốt quy tắc ứng xử và nâng cao y đức; thực hiện đa dạng hóa các loại hình khám chữa bệnh, kết hợp giữa y tế phổ cập và y tế chuyên sâu, giữa y học cổ truyền với y học hiện đại; tăng cường quản lý nhà nước về y tế ngoài công lập. Thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân gắn với hỗ trợ cho các đối tượng chính sách, người nghèo, kiểm soát chặt chẽ không để xảy ra việc lạm dụng bảo hiểm y tế; cung ứng đủ về số lượng, an toàn về chất lượng thuốc, vắc xin, sinh phẩm và trang thiết bị y tế.

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra, thực hiện quyết liệt, có hiệu quả Nghị quyết số 03-NQ/TU của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 257/KH-UBND của UBND tỉnh về công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình, thực hiện tốt mục tiêu giảm sinh, mất cân bằng giới tính khi sinh; mở rộng sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh, tư vấn và khám sức khỏe

tiền hôn nhân, củng cố và hoàn thiện hệ thống dân số - kế hoạch hóa gia đình, tăng cường truyền thông, giáo dục về công tác dân số.

14. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì

- Tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 12-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII; Kế hoạch số 77/KH-UBND của UBND tỉnh về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2014 - 2020, định hướng đến năm 2030 theo mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch được duyệt, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện thực chất cho học sinh trong các bậc học và các loại hình đào tạo; đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch số 253/KH-UBND của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, truyền thống văn hóa cho thế hệ trẻ”. Tích cực thực hiện Quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2015-2020, định hướng đến năm 2030.

- Mở rộng mạng lưới trường, lớp theo hướng đa dạng hóa các loại hình học tập, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, đảm bảo khả năng tiếp nhận học sinh vào các cấp học, bậc học, đồng thời với việc duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục Tiểu học, THCS đúng độ tuổi.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên đủ, đồng bộ, đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn. Tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm của năm học 2016-2017; chú trọng đến việc bồi dưỡng nhân lực thu hút nhân tài, đảm bảo đủ nguồn nhân lực có trình độ khoa học kỹ thuật cao, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý giáo dục, trong dạy và học; nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ. Xây dựng cơ chế, huy động các nguồn lực tăng cường đầu tư xã hội hóa giáo dục, huy động mọi nguồn lực đầu tư cho giáo dục.

- Thực hiện có hiệu quả chương trình kiên cố hoá trường, lớp học, xây dựng trường trọng điểm, trường chuẩn quốc gia ở các ngành học, bậc học, ưu tiên đầu tư hạ tầng trường lớp học ở khu vực gần các khu công nghiệp, khu đô thị tập trung nhiều dân cư sinh sống; thực hiện có hiệu quả kế hoạch hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; chính sách thu hút các trường đại học, cao đẳng, bệnh viện trung ương, hỗ trợ đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đang triển khai như cơ sở 2 Đại học Luật, Đại học Dược...

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình sữa học đường trong các cơ sở giáo dục mầm non và các trường tiểu học giai đoạn 2017-2020.

15. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Hội nghị lần thứ 9 Ban chấp hành Trung ương khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, xây dựng văn hóa và con người Bắc Ninh phát triển toàn diện, mang đậm bản sắc Bắc Ninh - Kinh Bắc.

- Chủ trì tham mưu ban hành các chính sách đặc thù cho phát triển du lịch như: tham mưu các chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư vào du lịch, trước hết là các sản phẩm du lịch ở các địa bàn trọng điểm, vùng động lực có tiềm năng phát triển du lịch; xây dựng quy hoạch phát triển chi tiết các khu, tuyến, điểm du lịch, hỗ trợ cho hoạt động đào tạo, xúc tiến quảng bá du lịch.

- Tham mưu về chủ trương đầu tư phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật ngành du lịch theo hướng đồng bộ, hiện đại đáp ứng mục tiêu phát triển của thành phố trực thuộc Trung ương như: đầu tư phát triển hạ tầng giao thông đường sông để phát triển du lịch.

- Tăng cường hoạt động tuyên truyền quảng bá du lịch theo hướng hiệu quả và phù hợp mục tiêu từng giai đoạn phát triển bằng cách đẩy mạnh các chương trình du lịch ngoại khóa, du lịch cộng đồng.

- Đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư và trong xây dựng nông thôn mới, thực hiện tốt các quy định về thực hiện nếp sống văn minh, phần đầu 87% gia đình, 72% thôn, làng, khu phố đạt chuẩn văn hóa, 95% cơ quan, đơn vị doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa, trên 30% đám tang thực hiện hỏa táng, điện táng; thực hiện Chương trình giáo dục đời sống gia đình; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các mô hình phòng, chống bạo lực gia đình; xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc.

- Nâng cao chất lượng thể thao thành tích cao, đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao quần chúng; chuẩn bị tốt lực lượng tham gia thi đấu các giải thể thao quốc gia, quốc tế, Đại hội thể dục thể thao toàn quốc lần thứ VIII năm 2018, phần đầu năm 2017 đạt 135 huy chương, trong đó 15 huy chương quốc tế, 120 huy chương quốc gia. Đẩy mạnh phát triển du lịch theo quy hoạch, kế hoạch và chương trình hành động trong thời kỳ mới.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý kịp thời các sai phạm trong hoạt động, dịch vụ văn hóa, thể thao, du lịch, nhất là trong các hoạt động quảng cáo, lưu trú, văn hóa phẩm...

16. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì

- Chủ trì tham mưu xây dựng đồ án Quy hoạch hạ tầng, đường dây thông tin liên lạc trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh đến năm 2030, định hướng đến năm 2050;

đề án "Xây dựng một số giải pháp nhằm duy trì và phát triển bền vững tiêu chí thứ 8 về "Thông tin và Truyền thông" phục vụ Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2017-2020; điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin tỉnh Bắc Ninh đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; đề án xây dựng tỉnh Bắc Ninh trở thành "thành phố thông minh".

- Tăng cường các hoạt động thông tin, truyền thông, mở rộng và hiện đại hóa mạng lưới bưu chính, viễn thông; tăng cường cung cấp nhiều dịch vụ; chú trọng ngầm hóa mạng ngoại vi, dùng chung cơ sở hạ tầng.

- Đẩy mạnh xây dựng kiến trúc chính quyền điện tử, mô hình thành phố thông minh, ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động; thực hiện nghiêm túc các thỏa thuận về bảo mật, xác thực và giám sát an toàn thông tin.

- Thực hiện nghiêm quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, lãnh đạo của Tỉnh ủy, chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh và những vấn đề xã hội quan tâm.

- Xây dựng Quy chế quản lý, sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin dùng chung tỉnh Bắc Ninh; giải pháp nhằm duy trì và phát triển bền vững tiêu chí thứ 8 về "Thông tin và Truyền thông" phục vụ Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2017-2020; quy chế quản lý, sử dụng hạ tầng công nghệ thông tin dùng chung trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước tỉnh Bắc Ninh.

- Triển khai Trang thông tin điện tử cấp xã theo Nghị định 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ; triển khai sử dụng chứng thư số đến 100% các cơ quan trên địa bàn tỉnh làm cơ sở để triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4...

- Tiếp tục triển khai thực hiện chính trang, làm gọn hệ thống đường dây thông tin - viễn thông, truyền hình cáp; theo dõi đôn đốc hoạt động bưu chính viễn thông và công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh.

17. Sở Ngoại Vụ chủ trì

- Tập trung thực hiện theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII; thực hiện hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế; gắn kết chặt chẽ các hoạt động đối ngoại, chủ động làm sâu sắc, thực chất hơn quan hệ với các đối tác trong và ngoài nước, tăng cường quản lý, triển khai có hiệu quả công tác tuyên truyền, thông tin đối ngoại, quảng bá hình ảnh Bắc Ninh; chủ động phối

hợp thực hiện các chương trình quảng bá quốc gia, các hoạt động tuyên truyền văn hóa đối ngoại lớn của Trung ương, phối hợp làm tốt công tác người Việt Nam ở nước ngoài, bảo hộ công dân; đẩy mạnh thực hiện tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

18. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì

- Triển khai xây dựng Quy định về quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh; Quy định về định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ, khuyến khích nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, thúc đẩy liên kết, hợp tác giữa các tổ chức nghiên cứu với doanh nghiệp, coi doanh nghiệp là trung tâm đổi mới, sáng tạo; đẩy mạnh ứng dụng và chuyển giao các thành tựu khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống,

- Chủ trì tổ chức thực hiện các chương trình kế hoạch về phát triển khoa học và công nghệ như: chuyển giao công nghệ và ứng dụng công nghệ tại các địa phương; phát triển hấp thu công nghệ của các doanh nghiệp nhỏ và vừa; nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp qua công tác đầu tư chương trình, dự án nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về khoa học và công nghệ nhất là các lĩnh vực đo lường, chất lượng sản phẩm, sở hữu trí tuệ.

19. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ về lĩnh vực quản lý đất: công tác quản lý đất đai; xử lý nghiêm và dứt điểm các trường hợp giao đất trái thẩm quyền, lấn, chiếm đất đai; giải quyết dứt điểm tồn đọng các dự án đất dân cư dịch vụ, hạn chế đầu giá quyền sử dụng đất khi hiệu quả thấp; thực hiện nghiêm Quy hoạch khu vực khai thác, tập kết cát, sỏi lòng sông và vật liệu xây dựng; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án xử lý ô nhiễm môi trường (rác thải, nước thải, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải công nghiệp nguy hại, chất thải y tế ...) tại các khu, cụm công nghiệp, các làng nghề và khu dân cư; thực hiện hiệu quả vai trò quản lý nhà nước về tài nguyên, khoáng sản; nâng cao vai trò trách nhiệm của chính quyền địa phương để chủ động phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hành vi khai thác khoáng sản trái phép.

- Tập trung tham mưu chỉ đạo và xây dựng kế hoạch sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương khóa XI (Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 31/10/2012) về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại); thực hiện đánh giá tác động của các chính sách đất đai đối với phát triển kinh tế, xã hội và môi trường theo chỉ đạo của Bộ Tài nguyên và Môi trường; chủ trì tham mưu xây dựng dự thảo Chỉ thị về tăng cường công tác bản lý đất đai trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động nâng cao hiệu quả quản lý, bảo vệ, sử dụng tổng hợp tài nguyên nước tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2014-2020; dự án điều tra, đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp quản lý, sử dụng ao, hồ, đầm trên địa bàn tỉnh; quan trắc động thái nước dưới đất...

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Chi thị số 15-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường lãnh đạo cấm đánh bắt thủy sản bằng xung điện, thuốc nổ...; chương trình chủ động ứng phó và biến đổi khí hậu; Quyết định số 403/QĐ-UBND của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch hành động thực hiện chiến lược Tăng trưởng xanh. Đẩy mạnh thực hiện nghiêm Chi thị số 25/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường, bộ chỉ thị môi trường; Nghị quyết số 05-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường; đề án phân loại và xử lý chất thải rắn sinh hoạt.

- Tập trung cải thiện chất lượng môi trường, xử lý ô nhiễm, nhất là tại các làng nghề, khu, cụm công nghiệp, khu dân cư tập trung, các lưu vực sông, hồ, ao, cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm; kiểm soát chặt chẽ việc đánh giá tác động môi trường, kiên quyết không cấp phép đối với các dự án gây ô nhiễm, không vì tăng trưởng mà thu hút đầu tư bằng mọi giá.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, huy động mọi nguồn lực phục vụ công tác bảo vệ môi trường; tăng cường vận động nhân dân sử dụng nước máy sạch trong sinh hoạt; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án xử lý môi trường, khu xử lý rác thải tập trung tại các địa phương và hệ thống các lò đốt rác thải; kiểm soát chặt chẽ việc thu hồi, vận chuyển, xử lý và tiêu hủy rác thải sinh hoạt. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và kiểm soát bảo đảm việc tuân thủ quy định về quản lý, sử dụng tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường, xử lý nghiêm, kịp thời các vi phạm.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án xây dựng khu xử lý chất thải rắn tập trung tại các địa phương; các làng nghề.

- Duy trì áp dụng cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đất đai; hoàn thành công tác lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Bắc Ninh.

- Thực hiện có hiệu quả các định hướng ưu tiên về tài nguyên và môi trường của chiến lược phát triển bền vững; chiến lược tăng trưởng xanh.

20. Sở Tư pháp chủ trì.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chi thị số 04/CT-UBND và Kế hoạch số 100/QĐ-UBND của UBND tỉnh; loại bỏ những thủ tục không hợp lý, tăng cường công khai, minh bạch, cải tiến quy trình, rút ngắn thời gian, giảm chi phí nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác thẩm tra xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, xây dựng chính sách đặc thù của tỉnh phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Tăng cường giáo dục phổ biến pháp luật, tạo cho người dân hiểu pháp luật mà thực hiện.

21. Sở Nội vụ chủ trì

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 và kế hoạch triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính năm 2017;

- Tham mưu UBND triển khai sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí biên chế của các cơ quan chuyên môn của UBND cấp tỉnh, cấp huyện theo hướng tinh gọn, liêm chính, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả phù hợp với thực tế; sắp xếp, sáp nhập các đơn vị sự nghiệp công lập như trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm dạy nghề, trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp cấp huyện; sắp xếp các ban quản lý xây dựng trên địa bàn đảm bảo đúng quy định, phù hợp với đặc thù của địa phương; tham mưu xây dựng và triển khai đề án thành lập Trung tâm hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện tỉnh Bắc Ninh.

- Tích cực thực hiện cải cách chế độ công vụ, công chức; tăng cường công khai minh bạch trong hoạt động công vụ; triển khai thực hiện tốt chất lượng trong công tác tuyển dụng, cơ chế chính sách thu hút nhân tài; tập trung thực hiện Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh; thực hiện nghiêm túc kế hoạch của Chính phủ về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

theo đúng tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị; tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ việc bổ nhiệm cán bộ vào cuối nhiệm kỳ, bổ nhiệm người nhà; nâng cao chất lượng công tác tiếp dân, đẩy mạnh đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức cả về trình độ lẫn thái độ ứng xử, trách nhiệm trong công việc, kỹ năng giao tiếp và chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch số 248/KH-UBND của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước; giám sát chặt chẽ, tăng cường kỷ luật kỷ cương trong cơ quan hành chính các cấp, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong việc thực hiện chỉ đạo của cơ quan hành chính cấp trên và người đứng đầu cơ quan, đơn vị; thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

- Xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở trong sạch, vững mạnh, các cấp, các ngành sâu sát, giúp đỡ cơ sở, chủ động ngăn ngừa và giải quyết kịp thời các vấn đề nảy sinh, đặc biệt là ở những nơi khó khăn và có diễn biến phức tạp. Tiếp tục thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tạo điều kiện để nhân dân phát huy quyền làm chủ trong việc tham gia các hoạt động kinh tế và xây dựng chính quyền. Đổi mới, nâng cao năng lực quản lý, điều hành và phong cách lãnh đạo của chính quyền các cấp.

22. Thanh tra nhà nước tỉnh chủ trì

- Rà soát, tổng hợp kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các Sở, ngành tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, tránh trùng lặp, gây khó khăn cho các cơ sở kinh doanh.

- Công khai thời gian, địa điểm, thành phần tiếp dân theo quy định, kịp thời giải quyết đúng chính sách, pháp luật những phản ánh, kiến nghị, nâng cao hiệu lực, hiệu quả khiếu nại, tố cáo; xử lý kịp thời khiếu kiện đông người, vượt cấp; giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài.

- Thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra nhất là việc thực hiện quyết định, kết luận sau thanh tra, kiểm tra. Công khai minh bạch hoạt động của cơ quan nhà nước, tăng cường kiểm tra, thanh tra chế độ công chức, công vụ.

23. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chủ trì

- Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, đảm bảo lực lượng cơ động trong mọi tình huống; làm tốt công tác chuẩn bị và tổ chức diễn tập khu

vực phòng thủ tinh tại huyện Gia Bình và thành phố Bắc Ninh; phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại huyện Lương Tài; hoàn thành nhiệm vụ tuyển quân; tổ chức, chỉ đạo huấn luyện lực lượng và dân quân tự vệ chặt chẽ, an toàn.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”, kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng - an ninh; xây dựng, củng cố thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân, tiếp tục thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp giữa lực lượng Công an với lực lượng Quân sự trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội và nhiệm vụ quốc phòng; tăng cường, củng cố “khu vực phòng thủ” vững chắc.

24. Công an tinh chủ trì

- Bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới. Thực hiện phát triển kinh tế xã hội kết hợp chặt chẽ với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng với công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong tình hình mới”.

- Chủ động bố trí lực lượng, triển khai các biện pháp nhằm bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới; tập trung giải quyết những vấn đề bức xúc, nổi cộm ngay tại địa phương; đảm bảo an ninh, trật tự tại các khu công nghiệp tập trung chú trọng an ninh nông thôn và các khu công nghiệp, đô thị; chủ động phòng ngừa, nắm chắc tình hình an ninh cơ sở; giải quyết dứt điểm các điểm phức tạp về an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo; tăng cường các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; phòng ngừa ngăn chặn các hoạt động lợi dụng vấn đề biển Đông kích động biểu tình gây tổn hại an ninh, trật tự, đảm bảo an ninh, an toàn cho hoạt động của các doanh nghiệp góp phần tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tăng cường quản lý cư trú, quản lý người nước ngoài; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các đường dây tội phạm, triệt xóa các tụ điểm phức tạp; thực hiện tốt các giải pháp kiểm chế và làm giảm tai nạn giao thông.

- Xây dựng kế hoạch, giải pháp cụ thể để ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, chủ động đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, kiên quyết không để tội phạm băng nhóm hình thành và hoạt động. Xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc có chiều sâu, nhân rộng các mô hình phong trào hoạt động có hiệu quả, gắn phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc với các phong trào phát triển kinh tế - xã hội, phong trào toàn dân xây dựng đời sống văn hóa trên địa bàn dân cư. Tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả

hoạt động của lực lượng Công an xã, Bảo vệ dân phố, Dân phòng tự quản, Bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp phát huy vai trò nòng cốt và là chỗ dựa cho phong trào quần chúng phát triển rộng khắp.

25. Đài phát thanh và truyền hình tỉnh chủ trì

Nâng cao chất lượng nội dung và hoạt động của các chương trình phát thanh, truyền hình đảm bảo tính kịp thời, đầy đủ nhiệm vụ chính trị và đáp ứng nhu cầu thông tin, nâng cao dân trí, giải trí và mục tiêu giáo dục cộng đồng của mọi người dân, đảm bảo thông tin trong nước, quốc tế nhanh nhạy, chính xác và hấp dẫn. Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến của các phương tiện nghe, nhìn thuộc lĩnh vực thông tin truyền thông; thực hiện lộ trình số hóa truyền hình mặt đất theo phương án được phê duyệt.

Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai Kế hoạch, định kỳ vào ngày 20 hàng tháng, báo cáo kết quả về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh. /

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Các Ban, cơ quan thuộc Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các Đoàn thể tỉnh;
- VP Tỉnh ủy; VP Đoàn ĐBQH; VP HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy; HĐND; UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh;
- Hội doanh nghiệp trẻ tỉnh;
- Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh;
- Quỹ Phát triển đất tỉnh;
- Đại diện báo nhân dân tại tỉnh; Thông tấn xã Việt Nam tại Bắc Ninh; Báo Bắc Ninh; Đài PTTH tỉnh; Cổng thông tin điện tử tỉnh; Công báo;
- CVP; Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT; KTTH; các chuyên viên.

**TM. UBND TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Từ Quỳnh